

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH

Bản án số: 04/2024/HSST

Ngày: 09/4/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH - TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Quang.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Dũng

2. Bà Lê Thị Thu Hiền

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Đức Vinh - Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND thị xã Hồng Lĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng
- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 4 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần Trại tạm giam [Công an tỉnh H](#) mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS, ngày 02 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/2024/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 3 năm 2024 và theo Thông báo mở lại phiên tòa số 02/2024/TB-TA, ngày 25 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: [Lê Trọng L1](#); Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 11 tháng 5 năm 1989 tại: [xã H, thị xã N, tỉnh T](#); Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: [Thôn V, xã H, thị xã N, tỉnh T](#); Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: [Lê Trọng N](#) (Đã chết); Con bà: [Nguyễn Thị T](#); Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 3 người, bị cáo là con thứ 3; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 121/2016/HSST, ngày 22/6/2016. Tháng 01/2019 chấp hành xong án phạt tù về địa phương. Bị cáo đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nhưng chưa thi hành khoản bồi thường dân sự 23.950.000 đồng cho các bị hại mà bản án đã tuyên. Tuy nhiên, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến thời điểm phạm tội mới đã quá thời hạn 5 năm, các bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án nên bị cáo được hưởng thời hiệu, được đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam [Công an tỉnh H](#). Có mặt.

- **Người bị hại:**

1. Tổng công ty V. Địa chỉ: Tòa nhà M - Lô V, phường Y, quận C, thành phố N.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Quang T1, sinh ngày: 20/10/1973. Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn X, huyện N, tỉnh H. Chức vụ: Tổ trưởng tổ viễn thông H - Đài viễn thông M - Trung tâm M1 - Chi nhánh Tổng công ty V. Có mặt.

2. Tập đoàn B2 (V1). Địa chỉ: Số E H, phường L, quận Đ, thành phố N.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Văn P, sinh ngày: 30/6/1975. Địa chỉ: Khối phố B, phường T, thành phố H, tỉnh H. Chức vụ: Giám đốc Trung tâm V2 là chi nhánh của V1. Có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Ngô Thị N1, sinh ngày: 10/3/1983. Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Đ, thị xã H, tỉnh H; Nghề nghiệp: Buôn bán. Có mặt.

2. Chị Đỗ Thị H, sinh ngày: 20/3/1988. Địa chỉ: Số nhà B, đường N, tổ dân phố A, phường B, thị xã H, tỉnh H; Nghề nghiệp: Buôn bán. Vắng mặt.

3. Cháu Phan Thị Yến N2, sinh ngày: 27/10/2006. Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Phan Thị Yến N2: Chị Đỗ Thị H, sinh ngày: 20/3/1988. Địa chỉ: Số nhà B, đường N, tổ dân phố A, phường B, thị xã H, tỉnh H. Vắng mặt.

4. Anh Bùi Đức T2, sinh ngày: 22/4/1985. Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, thị xã H, tỉnh H; Nghề nghiệp: Buôn bán. Vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị T, sinh ngày: 15/5/1962. Địa chỉ: Thôn V, xã H, thị xã N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Có mặt.

6. Ông Nguyễn Đức H1, sinh năm: 1946. Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường N, thị xã H, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

7. Anh Lê Trọng B, sinh ngày: 15/12/1986. Địa chỉ: Thôn V, xã H, thị xã N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn H2, sinh ngày: 15/7/1965. Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường N, thị xã N, tỉnh T. Có mặt.

2. Anh Đông Quang T3, sinh ngày: 10/02/1978. Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường B, thị xã H, tỉnh H. Vắng mặt.

3. Anh Trần Hồng L2, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn X, huyện N, tỉnh H. Vắng mặt.

* **Người tham gia tố tụng khác:** Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên toà: Đồng chí Nguyễn Văn T4 - Tổ trưởng tổ dẫn giải, đồng chí Võ Kinh N3 và đồng chí Nguyễn Văn T5: Đội Cảnh sát bảo vệ - Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Sáng ngày 02/12/2023, Lê Trọng L1 cùng anh trai mà L1 khai là Lê T6 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S, biển kiểm soát 36C1-029.95 đi từ Thanh Hóa vào miền Nam để làm ăn. Trong lúc dừng lại trú mưa ven đường Quốc lộ 1A, thì L1 nhìn thấy Trạm viễn thông T7 (do Trung tâm V1 lắp đặt thiết bị viễn thông để khai thác, sử dụng) thuộc tổ dân phố P, phường T, thị xã H nên L1 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền. Khoảng 18 giờ cùng ngày, L1 cùng với B mà L1 khai ở trên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S, biển kiểm soát 36C1-029.95 chở L1 đi đến Trạm viễn thông T7 để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, L1 mang theo một chiếc kim cách điện đi đến trước cửa phòng thiết bị của Trạm viễn thông, thấy chìa khóa treo trên vách tường nên L1 lấy mở cửa đi vào trong, quan sát thấy có nhiều bình ắc quy nên đi tìm nơi tiêu thụ ắc quy tại các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn thị xã H. L1 và B đến cơ sở thu mua phế liệu của chị Ngô Thị N1 ở tổ dân phố T, phường Đ, thị xã H và cơ sở thu mua phế liệu của chị Đỗ Thị H ở tổ dân phố A, phường B, thị xã H, tự giới thiệu là công nhân điện lực, có ắc quy thải muốn bán nên chị N1 và Phan Thị Yên N2 (con gái chị Đỗ Thị H) đồng ý mua. Sau đó, cả hai quay lại Trạm viễn thông T7 thì B điều khiển xe rời đi để tránh bị phát hiện. Còn L1 đi vào khu vực phòng thiết bị, dùng kim cách điện mang theo vặn mở lấy trộm 04 bình ắc quy nhãn hiệu VISION CT12-150EXU của Đài viễn thông M, đưa ra để ven đường và gọi điện thoại cho B quay lại chở 02 bình ắc quy đến để ở cơ sở thu mua phế liệu của chị N1, rồi tiếp tục quay lại chở L1 và 02 bình ắc quy còn lại đến bán cho chị N1 được 4.000.000 đồng. Sau đó, L1 cùng B đến nhà nghỉ P1 thuộc phường N, thị xã H, tỉnh H, sử dụng Căn cước công dân mang tên Lê Trọng B để thuê phòng nghỉ.

Lần thứ 2: Chiều tối ngày 03/12/2023, L1 và B tiếp tục đi đến Trạm viễn thông T7 để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, B điều khiển xe rời đi, L1 đi vào phòng thiết bị dùng kim cách điện tháo 15 bình ắc quy loại POSMOX của Trung tâm V1, lần lượt bê ra ngoài, đóng cửa lại như cũ rồi gọi điện thoại cho B đến chở đi bán. B chở 02 bình ắc quy đi đến cơ sở thu mua phế liệu Thắng Hạt ở tổ dân phố A, phường B, thị xã H bán cho cháu Phan Thị Yên N2 (sinh năm 2006, con gái của chị Đỗ Thị H) được 600.000 đồng. Sau đó, B quay lại chở 6 bình ắc quy đi đến cơ sở thu mua phế liệu của chị Ngô Thị N1, rồi quay lại chở L1 và 07 bình ắc quy còn lại đến bán cho chị N1 tổng 13 bình ắc quy được 4.700.000 đồng.

Lần thứ 3: Trưa ngày 04/12/2023, L1 tiếp tục rủ B trộm cắp tài sản tại Trạm viễn thông N4 thuộc tổ dân phố D, phường N, thị xã H. B chở L1 đi đến một cửa hàng bán đồ sắt trên Quốc lộ H ở gần vòng xuyên thị xã H (không nhớ rõ địa chỉ) mua 01 chiếc kim cộng lực để làm công cụ trộm cắp tài sản. Khoảng 16 giờ cùng ngày L1 và B đến cơ sở thu mua phế liệu của anh Bùi Đức T2 (sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố H, phường N, thị xã H, tỉnh H) hỏi có mua bình ắc quy cũ không thì anh T2 trả lời nếu nguồn gốc rõ ràng thì đồng ý mua. Khoảng 03 giờ ngày 07/12/2023, L1 mang theo kim cộng lực, cờ lê 13, kim cách điện đã chuẩn bị từ trước bỏ trong ba lô màu đen rồi cùng B đi xe mô tô biển kiểm soát 36C1-029.95 đi đến Trạm viễn thông N4 để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, B điều khiển xe rời đi để tránh bị phát hiện. L1 mang theo ba lô chứa dụng cụ đi đến trước cửa phòng Trạm, dùng cán kim cộng lực cạy thì khóa cửa bung ra, L1 vào trong phòng dùng

cờ lê 13 mở đai ốc tháo 04 bình ắc quy màu đen nhãn hiệu VISION CT12-150EXU và dùng kim công lực cạy bung 03 tấm bảng đồng tiếp địa hình khối chữ nhật của [Đài viễn thông M](#) rồi lần lượt bê ra gần đường, gọi điện thoại cho [B](#) đến đón. Khoảng 10 phút sau, [B](#) đến chở [L1](#) cùng 03 bình ắc quy đi đến cơ sở thu mua phế liệu của anh [Bùi Đức T2](#). [B](#) gọi [T2](#) dậy để giao dịch còn [L1](#) điều khiển xe quay lại chở tiếp 01 bình ắc quy còn lại và 03 tấm đồng đã trộm được đưa đến bán. Trong lúc hai bên đang xem xét mua bán số ắc quy và bảng đồng nói trên thì bị [Công an thị xã H](#) đến kiểm tra. Lúc này, [Lê Trọng B](#) đã bỏ chạy, Cơ quan điều tra đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với [Lê Trọng L1](#), thu giữ tang vật liên quan gồm 04 bình ắc quy màu đen nhãn hiệu VISION CT12-150EXU và 03 tấm bảng đồng tiếp địa hình khối chữ nhật, 01 xe mô tô cùng các tang vật, công cụ, tài sản liên quan khác.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18, ngày 07/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự [thị xã H](#), kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 07/12/2023, 04 bình ắc quy axit chì van kín viễn thông nhãn hiệu Vision, loại CT12-150EXV (12V150AH) vỏ màu đen, kích thước 53x31,5x10cm, trọng lượng mỗi bình 45kg, đã qua sử dụng, trị giá 2.600.000 đồng; 02 chiếc bảng đồng tiếp địa hình chữ nhật, chất liệu đồng đỏ, trọng lượng mỗi chiếc 1,2kg, kích thước 28,5x10cm, đã qua sử dụng trị giá 360.000 đồng; 01 chiếc bảng đồng tiếp địa, chất liệu đồng vàng, trọng lượng 1,2kg, kích thước 30x10cm, đã qua sử dụng trị giá 120.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt: 3.080.000 đồng (Ba triệu không trăm tám mươi ngàn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản [số](#) 19 và số 20 cùng ngày 11/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự [thị xã H](#) kết luận: 04 bình ắc quy axit chì van kín nhãn hiệu Vision, loại CT12-150EXV (12V150AH) vỏ màu đen, trọng lượng 45kg, kích thước 53x31,5x10cm đã qua sử dụng, thời điểm bị chiếm đoạt ngày 02/12/2023 trị giá 2.600.000 đồng; 15 bình ắc quy nhãn hiệu POSMAX, màu đen, kích thước mỗi bình 33x15x17cm, trọng lượng mỗi bình 18kg, đã qua sử dụng, thời điểm bị chiếm đoạt ngày 03/12/2023 trị giá 5.250.000 đồng.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-TXHL, ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Lê Trọng Linh về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo [Lê Trọng L1](#) từ 15 đến 18 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam (ngày 07/12/2023).

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho Chị [Ngô Thị N1](#) số tiền 8.700.000 đồng; chị [Đỗ Thị H](#) số tiền 600.000 đồng là các khoản tiền mà chị [N1](#), chị [H](#) bỏ ra để mua số bình ắc quy bị cáo trộm cắp được nay đã bị thu hồi.

Ngoài ra quá trình điều tra những người đại diện theo uỷ quyền của [Tổng công ty V](#) và của [Tập đoàn B2](#) đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, trong máy lắp thẻ sim 0343110589 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo [Lê Trọng L1](#).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kim cộng lực nhãn hiệu MEINFA; 01 (một) ba lô màu đen; 01 (một) chiếc kim làm bằng kim loại màu đen; 01 (một) chiếc cờ lê nhãn hiệu YETI thu giữ từ bị cáo [Lê Trọng L1](#).

+ Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 36C1-029.95 đã qua sử dụng cho bà [Nguyễn Thị T](#).

+Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 3, vỏ màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo [Lê Trọng L1](#) để đảm bảo công tác thi hành án.

+ Trả lại 01 thẻ CCCD số 38086009249, mang tên [Lê Trọng B](#), sinh ngày 15/12/1986; Nơi thường trú: [Thôn V, xã H, thị xã N, tỉnh T](#) cho [Lê Trọng B](#).

Ngoài ra còn có 23 bình ắc quy; 03 tấm bảng đồng tiếp địa thu giữ tại chị [N1](#), chị [H](#) là tài sản thuộc sở hữu của [Tổng công ty V](#) và [Tập đoàn B2](#). Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu trên là đúng pháp luật nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh trong quá trình nhận xử lý tin báo tội phạm, quá trình điều tra, truy tố, thu thập chứng cứ, tài liệu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo [Lê Trọng L1](#) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 02/12/2023 đến ngày 07/12/2023, [Lê Trọng L1](#) cùng người anh trai mà [L1](#) khai tên là [Lê Trọng B](#) sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 36C1-029.95, kim cách điện, cờ lê và kim cộng lực đến [Trạm viễn thông T7](#) và [Trạm viễn thông N4, thị xã H, tỉnh H](#) lấy trộm 08 bình ắc quy tích điện nhãn hiệu VISION CT12-150EXU, 03 bảng đồng tiếp địa của Đài

viễn thông [Mobifone H](#) thuộc [Tổng công ty V](#) và 15 bình ắc quy nhãn hiệu POSMOX - 23000 của [Trung tâm V1](#) thuộc [Tập đoàn B2 \(V1\)](#), đem đến bán cho các cơ sở thu mua phế liệu của chị [Ngô Thị N1](#) và [Đỗ Thị H](#) ở [thị xã H](#) được 9.300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt được theo kết quả định giá là 10.930.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 9.300.000 đồng nên Cáo trạng [VKS nhân dân thị xã H](#) truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử lý hình sự về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn đi vào con đường phạm tội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Từ ngày 02/12/2023 đến ngày 04/12/2023 bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng: Phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Trên cơ sở phân tích đánh giá đến tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên cần xử bị cáo mức án 15 tháng tù như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

[8] Trong vụ án có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sau:

- Đối với [Lê Trọng B](#) mà bị cáo [Lê Trọng L1](#) khai là người cùng [L1](#) thực hiện các vụ trộm cắp tài sản và trực tiếp giữ số tiền bán các tài sản, nhưng [B](#) đã đi khỏi địa phương, không xác định được đi đâu, làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an thị xã H](#) đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng chưa có kết quả, chưa đủ chứng cứ kết luận được hành vi, vai trò, trách nhiệm của [B](#) trong quá trình thực hiện hành vi tham gia cùng [L1](#) trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an thị xã H](#) tách hành vi của [B](#) để tiếp tục tiến hành các hoạt động điều tra, xác minh, truy tìm, sau khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với chị [Ngô Thị N1](#), cháu [Phan Thị Yến N2](#), chị [Đỗ Thị H](#) và anh [Bùi Đức T2](#) là những người mua tài sản do [Lê Trọng L1](#) trộm cắp mà có nhưng quá trình điều tra, xác định được những người này không biết các tài sản nói trên do trộm cắp mà có, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

- Bà [Nguyễn Thị T](#) là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 36C1-029.95 nhưng không biết bị cáo sử dụng xe của mình làm phương tiện phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

- Đối với ông [Nguyễn Đức H1](#) là chủ [nhà nghỉ P1](#), nơi [Lê Trọng L1](#) và [Lê Trọng B](#) đến thuê phòng nghỉ trong quá trình đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra

xác định ông [H1](#) không biết các đối tượng thuê phòng nghỉ để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an thị xã H](#) không xử lý đối với ông [Nguyễn Đức H1](#).

- Về dân sự: [9] Chị [Ngô Thị N1](#) yêu cầu bị cáo [Lê Trọng L1](#) bồi thường 8.700.000 đồng; chị [Đỗ Thị H](#) yêu cầu bị cáo bồi thường 600.000 đồng là các khoản tiền mà chị [N1](#), chị [H](#) mua số bình ắc quy bị cáo trộm cắp được mà có. Tại phiên Toà bị cáo chấp nhận tự nguyện bồi thường số tiền trên là đúng quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo [L1](#) khai khi thực hiện hành vi phạm tội có anh trai là [Lê Văn B1](#) cùng tham gia và trực tiếp giữ số tiền bán các tài sản, nhưng [B1](#) đã đi khỏi địa phương, không xác định được đi đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an thị xã H](#) tách hành vi của [B1](#) để tiếp tục tiến hành các hoạt động điều tra, xác minh, truy tìm. Sau khi bắt được [B1](#) có đủ căn cứ sẽ xử lý về hình sự thì bị cáo [L1](#) có quyền yêu cầu [B1](#) trả lại số tiền dân sự theo kỷ phần mà bị cáo [L1](#) đã bồi thường.

Ngoài ra quá trình điều tra người đại diện theo uỷ quyền của [Tổng công ty V](#) và của [Tập đoàn B2](#) đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: [10]

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IteL, vỏ màu đen, trong máy lắp thẻ sim 0343110589, số Imei1: 358625101673566, Imei2: 358625101673574 thu giữ của bị cáo [Lê Trọng L1](#) là phương tiện liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ 01 (một) kim cộng lực nhãn hiệu MEINFA, làm bằng kim loại màu đen, chiều dài 45cm, hai tay cầm được bọc cao su màu đen; 01 (một) ba lô màu đen, bên ngoài có ghi dòng chữ Adidas; 01 (một) chiếc kim làm bằng kim loại màu đen, chiều dài 18,5cm, tay cầm được bọc cao su màu đỏ đen; 01 (một) chiếc cò lê nhãn hiệu YETI, số 13, làm bằng kim loại màu trắng bạc, chiều dài 17cm thu giữ từ bị cáo [Lê Trọng L1](#) là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 3, Imei 358588051770842, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, trong điện thoại không có thẻ sim thu giữ của bị cáo [Lê Trọng L1](#) không liên quan đến hành vi phạm tội, theo quy định của pháp luật thì cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên cần tạm giữ chiếc điện thoại này để đảm bảo công tác thi hành án.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 36C1-029.95, số khung RLHJC5211CY019726, số máy JC52E4024093, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là bà [Nguyễn Thị T](#) nhưng bà [T](#) không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên trả lại cho bà [T](#).

+ 01 thẻ CCCD số 38086009249, mang tên [Lê Trọng B](#) do ông [Nguyễn Đức H1](#) là chủ [nhà nghỉ P1](#) giao nộp đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án nhưng quá trình điều tra [Lê Trọng B](#) không có mặt tại địa phương. Tuy nhiên đây là loại giấy tờ tùy thân

được cấp nhằm chứng nhận về đặc điểm riêng và nội dung cơ bản của công dân nên cần thiết trả lại cho [Lê Trọng B](#).

Các vật chứng nêu trên được xử lý theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra còn có 08 bình ắc quy nhãn hiệu Vision; 15 bình ắc quy nhãn hiệu POSMOX; 02 tấm bảng đồng tiếp địa hình chữ nhật làm từ chất liệu đồng đỏ; 01 bảng đồng tiếp địa làm từ chất liệu đồng vàng thu giữ tại chị [Ngô Thị N1](#) và [Đỗ Thị H](#) là tài sản thuộc sở hữu của [Tổng công ty V](#) và [Tập đoàn B2 \(V1\)](#). Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu trên là đúng pháp luật nên miễn xét.

- Về án phí: [11] Bị cáo [Lê Trọng L1](#) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: [12] Bị cáo, đại diện theo uỷ quyền của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo [Lê Trọng L1](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Lê Trọng L1](#) 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo, ngày 07 tháng 12 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự:

Xử: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo [Lê Trọng L1](#) bồi thường cho chị [Ngô Thị N1](#) số tiền 8.700.000 đồng; chị [Đỗ Thị H](#) số tiền 600.000 đồng.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị [Ngô Thị N1](#), chị [Đỗ Thị H](#) có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không tự nguyện thi hành thì phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IteL, vỏ màu đen, trong máy lắp thẻ sim 0343110589, [số Imei1](#): 358625101673566, [số Imei2](#): 358625101673574, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo [Lê Trọng L1](#).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kim cộng lực nhãn hiệu MEINFA, làm bằng kim loại màu đen, chiều dài 45cm, hai tay cầm được bọc cao su màu đen; 01 (một) ba lô màu đen, bên ngoài có ghi dòng chữ Adidas; 01 (một) chiếc kim làm bằng kim loại màu đen, chiều dài 18,5cm, tay cầm được bọc cao su màu đỏ đen; 01

(một) chiếc cò lê nhãn hiệu YETI, số 13, làm bằng kim loại màu trắng bạc, chiều dài 17cm thu giữ từ bị cáo [Lê Trọng L1](#).

+ Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 36C1-029.95, số khung RLHJC5211CY019726, số máy JC52E4024093, đã qua sử dụng cho bà [Nguyễn Thị T](#).

+ Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 3, Imei 358588051770842, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, trong điện thoại không có thẻ sim thu giữ của bị cáo [Lê Trọng L1](#) để đảm bảo công tác thi hành án.

+ Trả lại 01 thẻ CCCD số 38086009249, mang tên [Lê Trọng B](#), sinh ngày 15/12/1986; Nơi thường trú: [Thôn V, xã H, thị xã N, tỉnh T](#) cho [Lê Trọng B](#).

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, còn thẻ CCCD số 38086009249, mang tên [Lê Trọng B](#) đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, b khoản 1 Điều 3; khoản 1, 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo [Lê Trọng L1](#) phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 465.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện theo uỷ quyền của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Hồng Lĩnh;
- Công an thị xã Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND xã Hải Nhân, TX Nghi Sơn, Thanh Hoá;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người có QL và NVLQ, người ĐDHP;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Quang